

Thời Biểu Lặng Sông Trong

Tiểu Thuyết - Dư Thị Diễm Buồn

CHƯƠNG MỘT

Chợ Cai Lậy hôm nay hết sức rộn ràng khác hẳn với mọi ngày. Bởi từ cả tuần trước, các vị chức sắc trong ban Hội Đồng Xã, sai biểu dặn dò những người có trách nhiệm coi sóc về vệ sinh ở chợ, phải đôn đốc những người làm cho sạch sẽ đường sá, dọn dẹp những thứ không cần thiết trước các công sở, cùng nhắc nhở những nhà tư nhân thu gọn các món như là bàn ghế gãy mục thuộc loại không dùng đến nữa, bỏ thì tiếc, để không làm gì. Phải sắp đặt các thứ đó lại ngăn nắp, gom dọn cho gọn gàng, quét cho sạch sẽ ở trước nhà. Không được để đồ phế thải nghinh ngang, thầy lay ra đường để khỏi gây trở ngại cho người đi bộ và xe cộ qua lại. Còn những người có gánh bán bánh trái, thì phải ai về chỗ nấy chớ không được bạ đâu ngồi đó, buôn bán loạn xạ tràn ra ngoài lề đường. Các nhà ở mặt tiền ngõ ra phố xá cũng được nhắc nhở dọn quét cho sạch. Bởi vào tối đêm rằm có đoàn văn nghệ từ Sài Gòn xuống hát, diễn kịch giúp vui cho dân trong bốn quận và dân các làng xã lân cận tự do đến xem.

Trong mắt mọi cư dân, khu chợ Cai Lậy hôm nay thật có vẻ khác biệt, có một bộ mặt mới tươi trẻ, kang trang hẳn lên. Không ai bảo ai, bạn hàng bán trong nhà lồng, và tại chợ cũng nghỉ sớm, để có giờ rộng rãi làm xong việc nhà và còn đi xem buổi ca nhạc. Trên đầu môi chót lưỡi mọi người, miệng truyền miệng, người này to nhỏ với người kia, họ bàn bạc với nhau, quanh đi quẩn lại cũng là đêm trình diễn văn nghệ sắp đến ở chợ quận nhà. Đó có phải trong lòng người vui vẻ, an bình, no cơm, ấm áo? Họ không sợ hãi, âu lo như là: Chạy gạo từng ngày, con cái nheo nhóc, tiền bạc túng quẫn, hoàn cảnh đói nghèo, khổ sở, hoặc an ninh bất ổn như trộm, cướp, bắt bớ, tù đày. Nếu cảnh tình như thế thì làm sao dân có thể an lòng để mà nghĩ đến việc vui chơi cho được? Vì xem trình diễn văn nghệ là một việc không ai bắt họ phải đến. Cho nên thôn xóm có được an ninh, mọi gia đình thoải mái hạnh phúc thì dân chúng mới thích vui chơi, giải trí, thưởng thức ca hát giữa nơi công cộng đông người mà thời buổi bấy giờ ở làng quê, nhứt là phái nữ thật sự ít khi bén mảng tới.

Đêm nay đoàn văn nghệ đến trình diễn trong nhà lồng chợ. Một sân khấu chắc chắn được dựng lên chiếm nửa bên trong và nửa lộ thiên. Bốn phía trống trải, không dùng vách để khán thính giả có thể xem thấy rõ ở 3 phía (2 bên hông, phía trước từ mặt tiền nhìn lên sân khấu). Hai bên sân khấu ở trước treo 2 cây cờ Quốc Gia vàng 3 sọc đỏ tiếp theo các miếng hàng vải cất xéo theo hình tam giác với đủ màu sắc, xanh, vàng, hường, đỏ, tím, cam... được kết trên những sợi dây dài treo từ góc này qua góc kia, treo theo chiều dài, chiều ngang trước sân khấu và vòng quanh ngoài nhà lồng chợ. Cờ xí phấp phới bay phấp phật theo từng cơn gió chiều mát rười rượi. Từ tiếng loa phóng thanh của Chi Thông Tin ở các ngã ba đường cộng thêm tiếng trống, tiếng chập chĩa, tiếng chiêng đoàn múa lân do con trai ông Thiện Cảm là Thiện Cần cầm đầu, tạo cho Cai Lậy ngày hôm nay thêm sinh động, vui vẻ. Tiếng trống như hồi thúc, đôn đốc mọi người đến xem đêm trình diễn văn nghệ này. Chiếc xe ba bánh chở bảng hiệu, có trống đánh tung tung để quảng cáo, cùng đoàn lân của Thiện Cần được các tiệm nước ở chợ hôm nay đãi ăn uống khỏi trả tiền.

Đoàn văn nghệ chỉ đến trình diễn một đêm thôi. Khi mặt trời ngã về hướng tây là các sạp bán thức ăn lộ thiên mọc lên như nấm. Họ kê sạp hàng sát vào trước các cửa tiệm chỉ có bán vào buổi sáng, còn chiều thì đóng cửa như là: tiệm chạp phô, tiệm vải, tiệm vàng, tiệm hớt tóc, tiệm may, tiệm nhổ răng, tiệm chụp hình, tiệm gạo, tiệm ấp trứng nở vịt con và nở gà con. Đêm nay có sạp bán cháo, chè, bánh canh, xe nước mía, xe bánh lọt, tàu hủ, và đậu đỏ nước đá bào, nước đá nhận. Các gánh sượng sa, chuối chưng dứa bột bán, mía ghim. Gánh cóc, ổi xoài sống ghim đường cam thảo với chén muối ớt đỏ tươi, mùi nồng cay xé miệng như gọi mời... Trái cây ăn liền tại chỗ như: nhãn, chôm chôm, bòn bòn, măng cụt... Các em bé bán đậu phộng rang, hột dưa, hột bí, lượn qua lượn lại trước những đám thanh niên nam nữ. Họ ăn mặc trẻ trung, ăn nói khách sáo cầu kỳ. Mấy em bán cà rem cũng lăng xăng chạy qua chạy lại chỗ có nhiều người lớn và mấy đứa con nít. Còn lâu mới tới giờ trình diễn văn nghệ, nhưng khán thính giả đến đông như kiến cỏ. Các ông bà trong ban Hội Đồng Xã và gia đình họ ngồi trên ghế đầu trước sân khấu lộ thiên này. Họ có vẻ thành thoi hả hê lắm. Sau màn chào quốc Kỳ, hát quốc ca và suy tôn Ngô Tổng thống thì ôi thôi dân chúng tràn vào tận khán đài làm mấy ông bà la oai oải, nhưng trật tự không làm sao giữ xuể. Cho nên ai muốn xem thì đứng lên, có ngồi cũng không yên, và cũng không làm sao mà thấy mặt những người biểu diễn trên sân khấu được.

Chiều thứ năm, Cẩm Hương sau khi tan học, nàng đi thẳng đến lớp Bình Dân Học Vụ khu ấp mới để dạy các bà, các cô một vài phương pháp dưỡng nhi cho hợp vệ sinh. Nàng trở về nhà khoảng 5 giờ chiều thì mâm cơm đã dọn sẵn, cả nhà đang chờ. Chiều nay bà Tư Hiền nấu món lươn xào ca ri với sả ớt, ăn với rau ngổ luộc. Khổ qua xào với thịt bò. Bởi con bò của ông Hai Ngô xóm trong sục mương bị què chân. Ông làm thịt bán liền tại chỗ nên mới được tươi như vậy. Bà Tư còn mua một mỡ gân và thịt bắp đùi đem về hầm mềm để nấu món bò kho cho gia đình ngày mai ăn với bún.

Hai cô Tố nghĩ đến chương trình văn nghệ tối nay nên chỉ ăn lấy lệ. Cẩm Hương dặn con:

- Xem văn nghệ ngoài trời khán thính giả đứng chung. Thế nào cũng sẽ có sự chen lấn. Hai đứa đừng có mặc áo dài, rủ bị họ xô đẩy áo bị rách rồi làm sao đây? Mặc quần, áo ngắn gọn gàng là được rồi.

Bà Tư Hiền cũng bảo:

- Má già rồi, chỉ thích xem Cải lương, nhứt là các tuồng Tàu của các gánh Hồ Quảng thôi. Nghe nói mấy đoàn văn nghệ lưu động này diễn kịch tố Cộng hay lắm. Có vậy, người dân ở nông thôn mới rõ cái tàn độc của tụi nó. Má còn nhớ hồi năm 1945, phong trào Việt Minh nổi lên, đêm đêm tụi nó vào nhà máy ông điền chủ gọi cửa bắt họ đi thủ tiêu. Ba tụi bây thuở đó cũng dong tuốt lên Sài Gòn vào tá túc trong chùa Mạch Lộ ở Phú Nhuận và cạo đầu làm sư để lánh nạn.

Mới 6 giờ, hai cô Tố đã tắm rửa xong, Tố Tâm mặc áo kiểu tay phồng bằng lụa màu vàng in những bông ti-gôn hồng nhạt, lá xanh và mặc quần sa teng. Tố Tiên mặc áo bà ba hường phấn cổ trái tim, tay dài loa ra dần đến phía lai áo, quần cũng bằng sa teng. Bà Tư và Cẩm Hương mặc áo bà ba và Thiện Tố cũng ăn mặc gọn gàng như nông dân cũng như mọi ngày.

Khoảng 8 giờ tối, cuộc trình diễn văn nghệ sắp bắt đầu. Đêm nay có ba và má lớn của Thiện Tố, bà Tư và vợ chồng chàng cùng hai cô tiểu thơ Tố Tâm và Tố Tiên đi xem. Họ đứng chung với nhau bên cánh phải gần sân khấu, trước tiệm bán tơ lụa của vợ chồng ông Ba Tân. Ông bà chủ tiệm là phụ huynh của em Nguyễn Tấn Bình, học trò cũ của Cẩm Hương dạy hồi năm lớp nhứt. Năm nay Bình đã vào lớp đệ tam của trường trung học tỉnh rồi. Ông bà chủ tiệm vải lụa Kim Tân là một trong những thương gia giàu có tiếng trong quận này, vì ngoài hai cửa hàng vải ở tại chợ, ông bà còn có mấy chiếc xe đồ chạy Cai Lậy-Sài Gòn, Cai Lậy-Mỹ Tho nữa. Bình tuấn tú, thông minh, học giỏi, ông bà chủ Tân rất hãnh diện với đứa con này. Thằng con chỉ học lớp nhứt một năm mà thi đậu cao trong cuộc thi tuyển vào trung học, làm họ được rỡ mặt rỡ mày. Nên ông bà làm heo mở tiệc thết đãi họ hàng bè bạn. Cẩm Hương cũng được mời, nhưng hôm đó nàng bận việc không đến tham dự được. Ngày hôm sau, bà Kim Tân đến cảm ơn và tặng nàng gói quà. Bà nói:

- Cảm ơn cô giáo đã hết lòng dạy dỗ nên cháu mới thi đậu vào trường trung học tỉnh. Vợ chồng tôi hết sức cảm ơn cô.

Cẩm Hương nhỏ nhẹ, khiêm nhường:

- Bình thi đậu thật ra là nhờ em thông minh, chăm chỉ, và nhờ phước đức của ông bà, chớ tôi dạy mà em không chịu học thì cũng đành bó tay ma thôi. Xin bà không nên bận lòng, em Bình thi đậu làm tôi vui và hãnh diện lắm.

Bà Tân sợ Cẩm Hương không nhận, nên cười nói thêm:

- Nhưng dù sao vợ chồng tôi cũng rất cảm ơn cô đã diu dắt cháu. "*Không thầy đố mày làm nên*". Chúng tôi đã sắm sẵn quà này tặng cô. Nhưng hôm tiệc, cô không đến được. Hôm nay sẵn dịp ghé qua thăm cô, tôi đem đến luôn. Đây chỉ là món quà nhỏ, mong cô nhận cho.

Khi khách về nàng mở ra xem. Đó là xấp xoa màu tím, ở tà có in sậm những nét của sóng nước nhấp nhô bủa mạn chiếc đò nhỏ trên dòng sông có màu xanh nhạt và pha lẫn màu nâu. Xấp hàng này may áo dài thì từ eo trở lên màu xôi lá cẩm, có những chiếc lá vàng nhạt, nâu tái lác đác trên mình hàng. Đây là hàng nhập cảng, chớ ở xứ mình làm gì có? Hàng này lên áo dài thì đẹp khỏi chê.

Bà chủ Tân thấy gia đình Cẩm Hương vốn vã, tay bắt mặt mừng, hỏi thăm lắng xặng. Rồi bà bảo người nhà bê ra mấy cái ghế cho họ ngồi. Cẩm Hương trả lại hai cái, chỉ mượn một cái cho má chồng, và hai cái cho ông già chồng và vợ lớn ông ngồi thôi. Còn vợ chồng nàng đứng và hai cô con gái thì xin mẹ chạy đến nhập bọn với các bạn cùng lớp đứng ở phía bên kia.

Người điều khiển chương trình lên tiếng yêu cầu tất cả yên lặng để làm lễ chào cờ. Cả ngàn người đứng im phăng phắc, con ruồi bay qua chắc cũng nghe. Trên khán đài hai hàng nam nữ nghệ sĩ khoảng sáu người đứng hàng trước. Họ ăn mặc thật đẹp. Các cô mặc áo dài màu sắc rực rỡ, tóc uốn quần dài, có kẹp giắt trâm cài. Họ trang điểm má phấn, môi hồng tươi sáng. Đó là những vẻ đẹp bóng lộn hào nhoáng nhờ áo quần, son phấn nữ trang nhân tạo gồm các chiếc vòng tay, vòng cổ, bông, cà rá chớp nhoáng dưới ánh đèn điện.

Có khoảng tám nam nghệ sĩ mặc âu phục tươm tất đứng hàng sau. Theo nhịp, và lời ca bắt đầu “*Này công dân ơi, đứng lên đáp lời sông núi...*” Lời ca hùng hồn hòa với âm điệu nhịp nhàng của nhạc, cùng giọng ca của nam nữ ca sĩ, kịch sĩ trên sân khấu thêm vào của khán thính giả làm rền vọng cả một góc trời Cai Lậy và vang vang vào trong không gian phoi phới gió mát. “*Ai bao năm vì sông núi quên thân mình... Cứu đất nước, thể tranh đấu cho tự do... Toàn dân Việt Nam nhớ ơn Ngô Tổng Thống, Ngô Tổng Thống, Ngô Tổng Thống muôn năm...*”

Dư âm đêm văn nghệ đó, luôn vang dội trong tâm tưởng của mọi người thường thức, cả tháng sau dân vùng Cai Lậy vẫn còn. Và họ thường hay nhắc đến trong những buổi tiệc tùng hay lúc ngồi tán gẫu có chuyện gì, sự việc gì trùng hợp để gợi nhớ họ. Bà Tư vốn thích những tuồng Tàu (Hồ Quảng). Nghe nói gánh Kim Chung ở Sài Gòn hát tuồng Hồ Quảng có nhiều bộ cổ trang đẹp lộng lẫy huy hoàng. Trong dịp đám tiệc, bà nghe mấy bà khen inh ỏi:

- Chèn ơi, bà Tư biết không. Gánh Kim Chung hát tuồng Tàu thì tranh ảnh y trang đẹp lộng lác. Cô Kim Chung mặc áo đỏ thì cầm quạt lông đỏ. Cô Bích Hợp mặc áo xanh thì cầm quạt lông xanh. Còn kếp Huỳnh Thái ca Vọng Cổ thì mùi rệu như mít ướt sút cùi, hay rụng rời tê tái không lời nào tả cho hết.

Bà Tư nghe thì ậm ừ cho người kể vui lòng, chớ bà không ưa người miệt ngoài hát Vọng cổ, nên bà không nôn nả. Bà đợi gánh Minh Tơ, thỉnh thoảng có ghé qua Cai Lậy hát cả tuần. Tuồng nào cũng đề cao hơn nghĩa làm cho khán thính giả mát lòng mát dạ, bởi chung cuộc thì kẻ hiền gặp may, người ác thì bị quả báo. Gia đình nhỏ bé của vợ chồng Thiện Tố cũng không ngoại lệ. Có lần trong bữa cơm chiều cô chị Tố Tâm lên tiếng chọc ghẹo em mình:

- Nội biết không? Ngày nào trước khi vào lớp chúng con đều chào cờ hát Quốc ca, và bài *Suy Tôn Ngô Tổng Thống*. Vậy mà vào đêm văn nghệ ngoài trời đó, Tố Tiên nghe người ta hát cũng rống họng hát lớn nữa. Chắc cô nường sợ những người đứng chung quanh nói cô nường không biết hát?

Tố Tiên trề miệng phản pháo liền:

- Tiếng hát của chị eo éo như mèo kêu, chuột chí chóe! Cái bài hát hùng hồn của người ta để chị xía vô thật là hư bột hư đường hết ráo. Còn như em đây, hát bài đó với tất cả tâm hồn mình, hát trong niềm sung sướng, hát trong niềm hãnh diện, hát trong niềm tự hào, hát trong niềm suy tôn... Thì tại sao em không hát to lên, hát lớn lên? Biết mình hát dở, chị thấy có khi nào em dám lên đơn ca trong những ngày lễ của trường đâu? Nên khi có dịp hát Quốc Ca là em đây hát với tất cả tấm lòng mình... Ai cười thì hờ mườì cái răng, em chẳng thềm để ý chi cho mệt.

Nói đến đó, Tố Tiên trở giọng giễu, xoay người qua chị, xòe bàn tay, lấy ngón tay cái bấm vào ngón tay út, kè vào hông chị nói lớn: “Bấm ngón tí, ma dang ra, không sợ ma, thẳng mạp chạy chết cha...”. Rồi cô bụm miệng cho cơm không phun ra, cười ngất ngất như mù điên. Bà nội và cha mẹ cô cũng bỏ đĩa cười nghiêng cười ngã. Cô chị Tố Tâm thì vừa cười vừa đánh bình bịch vào vai em: “Con quỉ, con quỉ...”. Tố Tiên vừa nhắc lại lời giễu của danh hề Ngọc Trai trong đêm văn nghệ mà gia đình họ đã được đi xem. Thế là những đề tài trong đêm văn nghệ đó được khơi lại. Bà Tư Hiền lấy tay quạt những giọt nước mắt chảy ra vì cười kia. Bà nói:

- Chèn ơi, không biết mấy cô ca sĩ đó con nhà ai mà tài ba quá chừng, đã hát hay mà còn đẹp như tiên vậy. Bà mà có đứa cháu hát hay như mấy cổ thì bà không cho đi hát, để ở nhà hát cho bà nghe.

Tố Tiên cười, liếc mắt sang chị, rồi lạnh miệng:

- Đây đây, ngồi kế bên cháu đây, bà còn ao ước chi nữa. Ba má có biết là người đẹp của nhà mình năm nay làm tiên nữ vũ khúc múa nghệ thường trong hoạt cảnh “*Lưu Nguyễn Triệu Lạc Thiên Thai*” không? Mà đó chắc chắn là ăn khách rồi vì có nàng Tố Tâm của bà ảo lả trong những nàng tiên đó. Và cô giáo hướng dẫn văn nghệ của trường lấy bài *Thiên Thai* để hát đệm. Có tuyệt không?

Cầm Hương và Thiện Tố thoáng ngạc nhiên, nhưng mỉm cười hài lòng nhìn nhau không nói. Bà Tư Hiền vui vẻ hiện rõ trên nét mặt:

- Thiệt, cô nào mà có mắt chọn lựa giỏi dữ vậy? Tố Tâm của bà mà làm tiên nữ thì khỏi nói rồi, sẽ đẹp không thua các cô ca sĩ hôm nọ đâu.

Nãy giờ Tố Tâm bị em tán công, làm bộ không chú ý, nhưng khi nghe bà khen thì mắc cỡ, thúc cùi chõ vào hông em, nhăn mặt:

- Bà nội à, bà cứ khen như vậy, ai nghe được họ sẽ cười nhà mình khoe khoang đó. Cháu có gì đâu mà bà khen? Tố Tiên của bà năm nay cũng múa bài “*Cô Gái Việt*” điệu hùng hồn do cô nữ quân nhân làm việc bên văn phòng quận có nhã ý dạy cho mấy đứa học trò trường tụi con, trong dịp cô về đây dạy cho mấy cô giáo tháo ráp súng trường và tập bắn súng. Má có đi học khóa này không má?

Cầm Hương cười vui, trả lời con và cũng nói cho cả nhà nghe:

- Có, nhưng má chỉ học về khoa săn sóc vết thương, như là rửa sạch, thoa thuốc cho vết thương không bị nhiễm trùng. Băng bó các vết thương bị ở chỗ thường trên thân thể nạn nhân, và những vết thương

khó băng khi bị ở cùi chỏ, đầu gối, mắt cá... Còn tháo ráp súng, tập bắn súng thì cho các cô thầy còn độc thân học thôi, má già rồi.

Tổ Tiên nhăn mặt:

- Thời buổi này rồi mà còn cở lỗ sĩ quá! "*Giặc đến nhà đàn bà cũng đánh*". Ở đó mà phân biệt nam, nữ, già, trẻ. Còn ba thì sao ba? Ba có học như má không? Để biết, khi hữu sự thì đem ra mà dùng.

Bà Tư Hiền cười, nói:

- Ba cháu học lâu rồi, nhưng bà thấy có bao giờ ba cháu dùng đến đâu. Lâu ngày chắc là quên hết rồi, chắc Thiện Tổ phải học lại hả con?

Thiện Tổ đưa chén cơm cho vợ bới thêm, trả lời mẹ:

- Từ học khóa cứu thương đến giờ chưa bao giờ con có dịp dùng tới, vì có ai bị thương đâu. Quên thì chắc là không quên, nhưng sẽ chậm chạp trong lúc cấp cứu nạn nhân, vì ít khi thực hành đó mà. Nhưng ba cũng vừa hứa sẽ phụ với chú Thiện Cảm của các con, coi sóc về việc làm cây cầu bắc ngang qua rạch Ông Lữ.

Bà Tư Hiền mở to mắt, có vẻ ngạc nhiên quá độ:

- Cầu Ông Lữ qua miếu Bà hả? Cầu đó làm sao bắc nổi con? Cái rạch bự quá, bởi các con rạch khác chảy vào, nên vào mùa nước chảy xiết quá mà, có cột trụ nào mà chịu cho thấu?

Cẩm Hương, góp lời:

- Con nghe nói bắc cầu này tốn rất nhiều tiền. Ở tỉnh xuất công quỹ ra cho phân nửa, còn lại thì dân đóng góp. Lại có thêm công quỹ của quận, nên má không phải lo. Phải vậy không ông xã? Và anh có nghe cầu bắc chiều dài, và chiều rộng bao nhiêu không?

Thiện Tổ trả lời vợ:

- Anh nghe nói chiều dài kể luôn móng cầu 2 bên là khoảng 50 thước, chiều rộng cho chiếc xe lam chạy qua và người đi bộ. Cả cầu lẫn cột đỡ bằng xi-măng cốt sắt. Nghe nói do kỹ sư vẽ họa đồ cho cây cầu này. Còn tiền bạc thì đủ rồi không phải lo.

Bà Tư nghe con, dẫu nói, trề môi:

- Thứ cây cầu mắc toi như vậy, cũng nhờ kỹ sư vẽ. Bây nhớ cây cầu ở lộ Bà Khoa không? Bự gấp rưỡi cầu Ông Lữ, nhưng có kỹ sư, kỹ xiết gì vẽ họa đồ đâu? Chỉ có mấy người dân ngu khu đen trong làng bắc bằng ván và cột cây thôi mà mấy chục năm rồi vẫn còn đi được.

Tổ Tiên lên tiếng:

- Bà thấy đó, nên dưới sông năm nào cũng đóng thêm cột để giữ cho cột chánh không nghiêng. Và vài năm phải luôn đổi ván lót cầu, đóng lại đỉnh bị long... Phải tu bổ hoài hoài đó chứ. Bây giờ quê hương mình tiến bộ những người chuyên môn về công việc nào thì làm công việc đó, như vậy những vật họ làm ra kết quả tốt đẹp và bền bỉ hơn chứ bà.

Bà Tư Hiền triều mến nhìn hai cháu nội cười:

- Cha bây! Bây giờ bọn cháu còn dạy khôn nội nữa hả?

Tổ Tâm đã ăn xong đứng lên xoa xoa vai bà, cười hì hì:

- Đâu có bà, tụi cháu đâu dám. Chỉ nhắc nhở thôi, chỉ nhắc nhở đó mà!

Tổ Tiên cũng ăn xong bỏ đũa, nhanh chân chạy đến trước mặt bà Tư Hiền ra điệu bộ như đang khum lưng, chống gậy và giả giọng Bắc hát lớn: "*Ông Ninh ông Ninh, ông ra đầu đình ông gặp ông Nang/ Ông Nang ông Nang ông ra đầu làng ông gặp ông Ninh/ Ninh Ninh đầu đình, Nang Nang đầu làng/ Nang gặp Ninh, Ninh gặp Nang/ Ninh Ninh! Nang Nang!*".

Tổ Tâm chạy lại cũng điệu bộ và nhạ giọng như em. Hai chị em cùng hát, tiếng hát hệt hăng trong tiếng cười. Bà Tư Hiền và dẫu con cười chảy nước mắt. Bên ngoài luồng gió mát thổi qua làm cây lá va chạm vào nhau ào ào. Quá nửa vành trăng của mùa mưa rồi e thẹn ló dạng sau bờ dừa cao ở chân vườn, bên kia ruộng mạ non xanh dòn mịn trăn như tấm thảm.

Cẩm Hương nhìn hai cô con gái mình ngẫm nghĩ. Chúng đã lớn, đã nẩy nở đầy đặn của thân mình một thiếu nữ. Hai con nàng trang sức, ăn diện nửa quê, nửa thành. Tổ Tâm càng lớn càng có dáng giống cha hơn. Cô lại có nước da trắng mịn màng như bà nội. Vóc người cô cao ráo, ốm, đi đứng nhẹ nhàng, khoan thai. Giọng nói trong, ngọt, mắt to, miệng nhỏ, môi ửng hồng tự nhiên, mũi cao thanh tú. Cô không đẹp sáng lạng như những cô gái khác, nhưng cô có những nét vừa vặn dễ nhìn kết hợp lại trên khuôn mặt, trên vóc người, trên tướng đi dáng ngồi, đã tạo cho một Tổ Tâm cao sang, thanh nhã.

Bà ngoại thường khen là: “Bàn tay bàn chân của Tố Tâm dài đậm đà đậm đuột”. Ông ngoại biết chút ít về tướng số cũng khen cháu gái mình: “Người có bàn tay bàn chân như vậy, thì có khiếu về cầm, kỳ, thi, họa. Nếu họ không xuất sắc, thì cũng không tệ. Tâm hồn họ lại phóng khoáng, thủy, chung, nặng tình, nặng nghĩa, hiếu, hạnh. Con trai thì văn hay, chữ tốt, sẽ làm thầy, làm quan. Con gái thì khéo léo thêu thùa vá may. Những người phụ nữ này, sống trong gia đình sẽ làm cho chồng con hạnh phúc hơn là ra xông xáo ngoài xã hội. Bà nội lớn đối với Tố Tâm thì vô thường vô phạt, không khen nhưng cũng không chê.

Ông nội thường nghĩ rằng cô cháu gái Tố Tâm được Trời ban cho một khuôn mặt khả ái, một vóc dáng mệnh phụ, dễ nhìn. Trong tương lai cô cháu này của ông sẽ không thua kém ai. Hai nàng Kiều Lan và Kiều Liên không ưa Tố Tâm chi mấy, nhưng bởi vì cô là cháu, nên hai nàng không phê bình lộ liễu, nhưng cũng không khỏi bị trề nhúng sau lưng cháu. Kiều Liên thường bảo với chị trước mặt mẹ mình:

- Cái con Tố Tâm cái mặt giống má nó nên trông khó ưa! Lúc nào cũng ọ ọ cái giọng nói nhão nhẽ nhão nhệt như cơm nếp mắc mưa. Vóc người thì dài thòn lòn như con lươn con lịt, cao nhông, ốm nhách, khô khốc như vậy thì con trai nó đương thềm.

Kiều Lan chêm vào:

- Tao cũng nghĩ vậy! Con đó cục điệu bằng cái thúng, cái mặt thì khinh khỉnh vất hất lên trời như má nó, thấy phát ghét! Cặp mắt nó bự và thò lộ ra ngoài như mắt ốc bươu lại lẳng nữa. Để rồi coi, con này sẽ làm vợ chồng thẳng Thiện Tố khổ dài dài.

Bà Hai Cung, mắng hai đứa con:

- Miệng lưỡi tụi bây đừng có chanh chua độc địa quá vậy. Dầu sao nó cũng là cháu của hai đứa bây. Gia đình em bây có chuyện gì bất hạnh, bây vui lắm hả? Chữ nghĩa tụi bây học bộ bị chó gặm hết rồi sao? “*Một con ngựa đau, cả tàu không ăn cỏ*”, hể xúm lại là nói xấu và trù ẻo người ta. “*Còn đó chó chữa ăn đâu*”, bây không lo mấy đứa con gái bây còn chần ngằn đó kia.

Thiệt ra bà Hai Cung càng già càng đổi tánh. Từ tánh ích kỷ, ghen tị, nhỏ mọn hay giận hờn, hay lỗi phải, bà đổi ra tánh dễ dãi, thuận hậu hơn. Lại nữa, vợ chồng Thiện Tố lúc nào cũng giúp đỡ các con của bà. Từ khi Thiện Cẩm được nổi danh, được dân làng kính mến, bà coi vợ chồng đứa con ghê của mình như ân nhân của mình. Dù bà có thiên vị hai cô Kiều cách mấy bà làm sao ưa hai thằng rể dâm dăng không ra gì của mình được. Trong khi đó hai cô dâu Cẩm Hương và Hồng Ánh làm cho vợ chồng bà đẹp mặt nở mày. Cẩm Hương được học trò và phụ huynh của chúng kính nể, Hồng Ánh được dân làng tri ân mến mộ.

Hai cặp vợ chồng Thiện Tố và Cẩm Hương, Thiện Cẩm và Hồng Ánh vẫn chăm lo nếp Tân Sinh Hoạt cho dân làng. Họ liên lạc với tổ chức Cải Cách Điền Địa và tổ chức Diệt Trừ Sốt Rét để khai thác đất đai, tăng gia sản xuất huê lợi cùng chăm sóc sức khỏe cho dân nghèo. Dù Cai Lậy có Trạm Y Tế, nhưng Hồng Ánh vẫn tổ chức phòng phát thuốc miễn phí như thuốc ký ninh, thuốc trị bệnh kiết, thuốc trị bệnh tiêu chảy, thuốc nhức đầu, nóng lạnh... cho các dân ở xa Trạm Y Tế. Cô còn kêu gọi lòng hảo tâm của các tiệm thuốc Bắc tặng miễn phí thuốc cao đơn hườn tán và thuốc trị các bệnh thông thường mà Trạm Y Tế chỉ có thuốc Tây. Tâm lý thôn dân còn nghĩ thuốc Tây nóng cháy gan cháy phổi, nên họ hoan nghinh việc phát miễn phí thuốc bắc cho họ ở giai đoạn đầu.

Thiện Tố khuyến khích dân trong vùng khai thông những ao, những vũng có bùn lầy nước đọng, trước là để trồng sen, trồng ấu, trồng bông súng, sau là để cho muối khởi sanh sản lắng quặng tức là loại ấu trùng của muối. Dù là nhà lá, nhà tranh, vách đất, phên tre cũng phải làm cửa sổ cho ánh sáng và gió mát đem vào không khí trong lành tràn ngập. Đồ đạc bàn ghế trong nhà luôn lau chùi cho sạch sẽ, chén bát ly tách rửa bằng tro bếp, bằng trấu nên mọi món vừa sạch lại vừa bóng ngời.

Vào thời Đệ Nhị Cộng Hòa, Mỹ viện trợ cho Việt Nam bộn bàng, nên mức sinh hoạt dễ chịu. Từ hàng vải đến các nhu yếu phẩm, mọi thứ đều khá rẻ, vừa túi tiền với người nghèo bình dân, và dân có mức sống trung bình. Dân quê, sau mùa rẫy nương rời cây cuốc, cái cày họ ăn mặc tươm tất khi có dịp đi ăn đám tiệc, hoặc ra chợ làng, chợ quận uống ly cà-phê, ăn tô hủ tíu, phì phà điều thuộc nhập cảng. Các bà, các cô khi đi lễ chùa, đi xem hát hội ở đình làng, hoặc ngày tư ngày Tết ngoài mặc áo quần đẹp, hàng lụa sa teng Nam Á, xoa Thái Lan mắc tiền còn xức dầu bông quế, bông lài thơm ngào ngạt.

CHƯƠNG HAI

Nhớ ngày nào đây, ba má của Cẩm Hương tổ chức đám cưới cho Tuấn em trai nàng thật linh đình. Ông bà mời ngoài họ hàng, sui gia ra còn mời cả làng trên, thôn dưới và những người quen biết ở các làng lân cận. Lý do làm đám cưới lớn của má ba nàng cũng chánh đáng. Tuấn là con trai lớn, bốn ba cực nhọc với gia đình nhiều hơn Cẩm Hương mặc dù nàng là chị, và đây cũng là đám cưới ông bà tổ chức sau cùng cho đứa con trai lớn, Út Thành là em, mà đã cưới vợ trước anh Tuấn của mình rồi. Bên vợ Tuấn cũng là chủ tiệm buôn bán lớn, đám tiệc gả con mời đông thực khách, tổ chức rình rang. Đối với gia đình họ, đây là đám cưới đầu tiên được tổ chức cho trường nữ là Ánh Nguyệt. Hai bên gia đình nhập lại, người được mời đến tham dự đám cưới cũng phải trên ba, bốn trăm.

Cẩm Hương rất vui mừng và hài lòng em mình cưới được cô bạn thân mà nàng coi như chị em ruột này. Họ hiểu lòng và tánh tình của nhau, sẽ tránh khỏi được cảnh chị chồng em dâu, dù cho Cẩm Hương đã lập gia đình riêng và ở xa. Ánh Nguyệt đã làm đơn xin chuyển theo chồng được chấp nhận dễ dàng vì ưu tiên một. Bà Ký Tân vui lắm, nhưng bà cũng không khỏi ái ngại là con dâu mình lanh lợi khôn hơn chồng, sau này sẽ dễ dàng ăn hiếp con bà. Cẩm Hương cũng biết như vậy, nhưng trấn an mẹ:

- Má lo quá xa đi, dẫu sao Ánh Nguyệt cũng là bạn thân của con, nên con biết tánh tình của nó. Chẳng Tuấn nhà mình hiền lành, ít nói, gắp con vợ bắt thiệp để quán xuyến mọi việc mới tốt. Vả lại con đó biết điều lắm, chỉ mong nó lo cho gia đình tươm tất và thương con cháu má là đủ rồi, má đừng có bận tâm chuyện khác làm chi cho mệt.

Nàng cười nhìn mẹ nói tiếp:

- Vợ nó thì nó sợ, chớ có sợ ai đâu mà má sợ nó bị chê cười:

Nghe con gái nói, bà Ký Tân cũng an lòng đôi phần. Bà nghĩ, bởi Ánh Nguyệt là con dâu, mình phải thương yêu nó nhiều, thương như con gái thì nó sẽ thương lại mình. Và nó đã bằng lòng ưng con mình làm chồng, thì người đàn bà nào cũng vậy sẽ thương chồng rồi thương con, dù cho người đàn bà có dữ dằn ăn hiếp chồng, đó cũng là phát xuất từ lòng thương yêu quá độ mà ra. Miễn sao gia đình chúng nó đề huề, ấm êm, hạnh phúc được vuông tròn là tốt rồi, chớ có gì đâu mà bà vội lo.

Nói là nói vậy, chớ bà Ký Tân cũng thờ dài bởi cơn buồn thoáng qua, vì vừa yên bụng đứa con này thì nhớ đến đứa con kia. Bà vân vê lá thư của vợ chồng thằng con Út từ bên Mỹ, tận một phương trời xa lơ xa lắc, gửi về thăm gia đình bà. Mặc dù nó đã có vợ, nhưng bà vẫn lo lắng mọi việc, lo hai vợ chồng thằng con còn trẻ, chưa kinh nghiệm nhiều về cuộc đời. Ở xứ lạ quê người, khi tối lửa tắt đèn phải nương tựa nhờ ai? Và khi trời trở gió trái trời ốm đau nữa? Trong mắt bà, ba đứa con lúc nào cũng bé thơ, khờ dại, luôn luôn phải có sự chăm sóc của vợ chồng bà. Mặc dù nay chúng đã lớn khôn, ra bươn chải ngoài đời, từ đứa đã có chồng, cho đến thằng Út cũng đã lấy vợ trước anh mình, nhưng bà vẫn lo cho các con. Đó là nỗi lòng của một người mẹ thuần túy trong một gia đình nề nếp tự cổ chí kim không thay đổi.

Mắt bà Ký Tân mơ màng, nhìn những con chim trời đang bay lượn trên không trung chiêm chiếp gọi đàn. Bà thờ dài mà cảm thấy lòng buồn não nuột, nhớ thương cha mẹ, thương nhớ các em. Nhớ lại lúc ba má bà còn sanh thời, chị em chưa đứa nào có vợ có chồng, họ sống với nhau dưới mái nhà của cha mẹ hằm hức có bữa đủ ăn, có bữa thiếu. Nhất là những năm nước nổi thất mùa, cây trái bị nước ngập chết nhát, khoai lóp bị ún, lóp bị nước cuốn đi.

Có lần cha bà đã nói: “Mấy đứa con bây giờ sống với cha mẹ như chùm xoài non, rồi đây các con sẽ lớn, sẽ có gia đình. Cha mẹ sẽ già, sẽ theo ông theo bà vì không sao tránh khỏi con đường sanh lão bệnh tử. Cũng như chùm xoài sẽ già sẽ chín và sẽ rụng lần, rụng lần cho đến hết, cũng giống như bầy chim lià tổ. Cuộc đời của con người thật là ngắn ngủi lắm, chị em các con phải thương yêu giúp đỡ đùm bọc lẫn nhau. Đối với đời, đối với người đời cũng đừng có làm điều gì để gây khắc nghiệt, thái quá mà mang tội, mà bị quả báo...”. Nay thì ba má bà đã qua đời từ mấy chục năm rồi, các em đứa còn, đứa mất. Lời của cha khuyên bảo vẫn còn văng vẳng bên tai bà. Bà cảm thấy như cha mình mới nói hôm nào đây thôi! Rồi giờ đây đến gia đình bà, ông bà may mắn làm lưng phát đạt, có miếng ăn, miếng để. Các con bà được cấp sách đến trường, có đời sống sung túc không phải lo sợ đói cơm, thiếu áo. Nhưng chúng cũng sẽ đi vào con đường mà ba bà đã nói năm xưa, không sai chạy một mảy may nào cả.

Trước ngày vu quy một tuần lễ, Ánh Nguyệt mời năm cô bạn trong “Thất Nữ La Sát” tụ họp ở nhà nàng một ngày, một đêm. Nguyệt Mi mới đập bầu hầy còn nằm nhà bảo sanh Từ Vũ (Sài Gòn), nhưng cô ta có gởi cho hai con vịt quay và mấy ổ bánh mì giòn nhờ Thụy Châu mang xuống dùm, Ái Mỹ, Thục An và Cẩm Hương đều có mặt đông đủ. Thục An dặn:

- Ánh Nguyệt phải tập làm e thẹn đoan trang coi nào. Ngày đám cưới mà mày bày cái mặt dúc dia dúc dắc cặp mắt háo hức coi chẳng giống ai.

Cẩm Hương bình vực em dâu:

- Thằng em tao mê con Ánh Nguyệt ở cái vẻ hí hờn vui tươi của nó. Nó mà làm mặt nghiêm mới là không giống ai, mười hai con giáp chẳng giống con nào.

Ái Mỹ phụ họa:

- Có vậy đó. Mỗi khi con Ánh Nguyệt vênh vênh cái mặt, tích toác miệng cười rồi xô máy đĩa inh ỏi, thì thằng Tuấn đực cái mặt ra, say sưa nghe nó nói toàn những chuyện đầu cua tai nheo.

Ánh Nguyệt liếc háy con Ái Mỹ, con mắt có đuôi. Cả bọn xúm nhau ăn cơm chiều với các món thịnh soạn, rồi Ánh Nguyệt đem đờn ghi-ta ra đệm cho các bạn mình hát. Họ hát những bài đã hát hồi thời còn đi học trường Áo Tím, nhạc Pháp lời Pháp, nhạc Pháp lời Việt. Thụy Châu cười ngất quờ:

- Hiện giờ âm nhạc của xứ mình đang thịnh hành. Sao tụi bây hát chi những bản nhạc ngoại quốc? Khi hát thì tụi mình phát âm đúng cách, nhưng giọng hát đũa nào tao nghe cũng eo éo giống như mấy bà xẩm mắng chồng, chửi con vậy.

Ánh Nguyệt trả thù Thụy Châu hồi nãy đã chê cô:

- Đúng vậy. Tụi bây biết không, nhứt là mụ Thụy Châu này khi hát nhạc Tây lời Pháp, mụ vo vánh cái miệng trông thật xấu tệ.

Cả bọn phá lên cười như vỡ chợ. Thụy Châu cũng cười và rượt đánh vào vai Ánh Nguyệt thùm thụp.

Sau đám cưới trường nam mấy tuần, bà Ký Tân nhận được lá thư của cậu con trai út. Bà thở dài, cẩn thận mở thư con ra đọc. Nổi vui buồn lẫn lộn của con nói trong thư, làm bà mấy lần không ngăn được lệ cảm động, bù ngùi.

“Alanta, ngày..., tháng..., năm...”

Kính gởi ba má,

Hai con có đôi dòng về thăm ba má, vợ chồng chị Hai và vợ chồng anh Ba.

Thưa, dạo này ba má có khỏe không? Bệnh phong thấp của ba má có đỡ nhiều chưa? Và còn đi hốt thuốc của ông thầy thuốc Nam ở chùa Phật đó nữa không? Hôm tháng rồi, vợ chồng anh Thiện Tố có gởi hình gia đình và hình cháu Tố Tâm qua. Ôi con bé đẹp quá, nửa giống cha, nửa giống mẹ. Chắc bên nội, và nhứt là ông bà ngoại cưng như vàng hử? Tuấn rồi Nguyệt Cúc có gởi quà về cho cháu, chung trong thùng quà gởi về ba má, và có quà cho vợ chồng anh Tuấn nữa.

Ba má, nhứt là má bây giờ chắc đã yên lòng lắm rồi? Vì chị em con đã thành gia thất như má luôn ước mong, cầu nguyện.

Ba má ráng giữ gìn sức khỏe, hai năm nữa con và vợ con sẽ hồi hương luôn, sau khi chúng con lấy được bằng Cử nhân chuyên môn của Mỹ.

Chúng con cũng nhớ má ba lắm. Thư trước má hỏi chừng nào chúng con có cháu nội cho ba má. Chưa đâu má à, chúng con định về bên nhà có ngoại có nội thì vợ con mới quyết định có thai và sanh cháu. Ở bên này chúng con vừa đi học vừa đi làm thêm, cũng bận rộn lắm. Còn tiền nằm sanh và nhứt là nhờ người giữ đứa nhỏ sẽ không chịu nổi đâu, chưa kể những linh tinh tốn kém khác nữa...

Bên này chúng con khỏe, và rất hạnh phúc. Ngoài những bận rộn việc làm, việc học, vợ con dạo này học nấu ăn món Việt Nam, bữa khê, bữa sổng... Nhưng không sao, con tin rằng dần dần cô nàng sẽ khéo léo hơn.

Thư đã dài, con xin dừng bút. Vợ con bảo con viết lời thăm ba má dùm cổ, và thưa với ba má là chữ Việt nàng biết ít lắm nên rất sợ viết thơ, xin ba má miễn chấp.

Vợ chồng Út Thành của ba má”.

Bà xem xong, đưa thư cho chồng. Ông không giấu được nổi vui hiện trên nét mặt, cầm lá thư con gởi trên tay. Ông sửa lại mắt kiếng lão, chăm chú đọc từng chữ, từng hàng một. Đọc xong thư, ông trao thư lại cho vợ, ông

giở mắt kiếng xuống, lấy tay lau dòng nước mắt cảm động của người cha nhớ thương, mòn mỏi mong con ở xa chưa về!

Đại đa số những người già thì lúc nào cũng sống trong hồi tưởng, và có một đức tin mãnh liệt ở đấng Thiêng Liêng để làm chỗ dựa cho tâm hồn. Người theo công giáo thì thờ Chúa. Người lương giáo thì thờ Phật. Ông bà Ký Tân, theo truyền thống gia đình thờ cúng gia tiên theo gương người xưa ăn hiền ở lành, tin tưởng có sự trả vay, làm lành lánh dữ, tích phước từng phước, tích thiện từng thiện, chớ họ cũng chưa qui y theo đạo Phật, hay theo một đạo giáo nào. Ông bà luôn cảm kích, tôn sùng và đặt niềm hy vọng ở đấng tối thượng là Thượng Đế. NhờƠn Trên thương, cho vợ chồng họ có rể, có dâu, có cháu nội lẫn cháu ngoại, cho họ sống đầm ấm bên nhau.

Từ mười mấy năm nay, sau ngày gả Cẩm Hương lấy chồng, thì ông bà Ký Tân ăn chay một tháng 10 ngày. Họ thường xuyên đi cầu an, lễ Phật ở chùa, cúng bái, tạ lễ ở miếu, ở đình... Gần một năm trước đây, bà có nhờ sự cụ trên chùa thỉnh tranh Đức Phật Như Lai, đức Phật Bà Quan Thế Âm, để lập bàn thờ phụng. Hương, đăng, trà, quả luôn dâng cúng chu đáo để tỏ lòng hiếu kính và biết ơn.

Sáng nay bà Tân ra sau vườn hái được chùm mận kiếng sen chín ở cây mới có trái chiêng. Trái mận to bằng nắm tay, da bóng lường, có mấy chiếc lá xanh dờn úp lên. Da chùm mận màu đỏ thắm trông thật đẹp mắt. Bà đặt vào chiếc đĩa kiểu bên này, còn đĩa bên kia có bốn trái cam hồng mật do ông Tân hái chiều hôm qua chín vàng đem lên cúng Phật. Ông bà vui mừng lắm vì hồi sáng, má vợ của Tuấn đến thăm, cho biết Ánh Nguyệt đã mang thai.

Tổ Tâm ăn thôi nôi được 6 tháng, thì Cẩm Hương có thai 2 tháng. Làn mang thai sau, hai bên gia đình đều mong nàng sanh con trai, nhứt là bà Tư Hiền và ba má nàng. Còn hai cô Kiều thì cầu mong, van vái Cẩm Hương sanh con gái nữa cho bồ ghét. *"Thập niên sơn thủy luân lưu chuyển"*. Thật là tội nghiệp, bởi bản tánh ganh ghét, tỵ hiềm của họ vẫn còn in sâu trong lòng họ, bởi vậy cho dù núi sông có thay đổi nhưng người vẫn không thay đổi thì làm sao mà cởi mở được. Thời bấy giờ mặc dù đã nhiều thay đổi tiến bộ từ trong gia đình và ngoài xã hội, tuy nhiên, trong lòng mọi người gần như vẫn ngấm ngấm trọng nam khinh nữ. Riêng Cẩm Hương và Thiện Tố, dù có con trai hay gái vẫn là con, họ vẫn thương yêu như thường. Bởi các nước ở Âu, Mỹ đã có nữ luật sư, nữ chánh án... Và có cả nữ phi hành gia sắp bay lên thám hiểm cung trăng tìm chị Hằng Nga rồi đó, thì ngại gì? Và tại sao phải phân biệt sanh gái hay trai? Nhưng nếu được chọn lựa, thì Cẩm Hương cũng muốn lần mang thai này mình sanh con trai. Có gái, có trai cho vui nhà vui cửa, và nàng biết tâm lý chung của mấy ông chồng bao giờ cũng thích vợ mình sanh con trai hơn, Thiện Tố cũng không ngoại lệ.

Cẩm Hương sống hạnh phúc êm đềm bên chồng con và má chồng thương yêu chiều chuộng. Bà nội cưng cháu quá, không bao giờ cho cháu đứng hoặc ngồi dưới nền nhà, lúc nào bà cũng xách trên tay, giành đút cháu ăn và từ lúc thôi bú thì cháu ngủ luôn với bà. Đôi lúc thấy mẹ chồng bận rộn và nàng cũng muốn ẵm con vào buồng ngủ với mình, nhưng bà cứ nạt ra:

- Bậy lộn xộn quá, cháu đã ngủ chung với má lâu rồi, ngủ với tụi bây không quen cháu sẽ không ngủ được, sẽ sanh bệnh tội nghiệp.

Con nhỏ cũng biết nịnh bợ, không rời bà nội nửa bước. Đi đâu cũng đòi bà nội bồng. Ăn món gì cũng chỉ bà lấy cho. Vui hay sợ đều núp đầu vào lưng bà nội. Suốt ngày đêm cháu đeo cứng bên mình bà như hình với bóng. Cho nên bà cưng chiều cháu càng nhiều hơn. Đôi lúc Cẩm Hương cảm râm:

- Má bận rộn cả ngày, hãy để cháu xuống đi. Cháu khóc một chút cho mau lớn, ăn cơm cháu cũng đeo dính khấn má. Cưng chiều tụi nó quá, sau này sẽ khó mà dạy dỗ cháu được đó má.

Má chồng nàng cười hích hặc, bảo dâu:

- Không phải đứa bé nào cũng vậy hết đâu con. Đứa nào dễ dạy thì dễ dạy. Cha nó hồi nhỏ má cũng được cưng dữ lắm, nhưng khi lớn lên, nó là một đứa biết chuyện phải quấy. Má đâu thấy cực, gia đình mình ít người, nên má mong tụi bây mỗi năm mỗi đẻ, cho má thương yêu, ẵm bồng.

Hai vợ chồng Cẩm Hương nghe mẹ nói chỉ biết lắc đầu nhìn nhau cười trừ thôi. Năm đó họ có thêm nàng công chúa nữa tên là Tố Tiên. Chu choa ơi! Nàng Tố Tiên mau đói, háo ăn khóc oa oa tối ngày. Bà nội lại giành độc quyền giữ cháu nữa. Có hôm đi dạy học về, Cẩm Hương thấy mẹ chồng quần vo, áo vận, tay xách tay bồng lu bu với hai đứa nhỏ. Nhưng miệng bà cười toe toét, vui vẻ kể cho con dâu nghe về những đặc điểm mà bà mới khám phá ra ở hai cháu với ánh mắt sáng ngời, tràn ngập lòng yêu thương. Bà khoe với dâu, con:

- Tiếng “Ngoại” rất khó cho mấy đứa con nít mới tập nói, mà hôm nay Tố Tâm gọi được Ngoại rồi đó con. Còn Tố Tiên bảo gì làm này thấy dễ ghét lắm. Con nhìn đây: Tố Tiên vỗ tay coi.

Con bé mập tròn, tay chân có ngấn vì mát sữa, môi má hồng tươi, da trắng mỏng thấy cả mấy gân máu. Tóc nó đen và rậm rạp, đuôi tóc xoắn xoắn lên trông như con búp-bê. Nó cười toe toét đưa đôi bàn tay bụ bẫm lên vỗ. Bà cười tòe miệng còn hơn cháu:

- Tố Tiên nghiêng đầu cho mẹ cháu xem, giỏi coi. Nè, nè, ba cháu ngủ ngáy sao, ngáy lớn cho bà nội và ba mẹ nghe coi.

Miệng con bé vẫn cười, mắt làm bộ nhắm lim dim, rồi chu miệng phát ra tiếng “khò khò” như người đang ngủ say ngáy. Trông con bé, ôi dễ thương làm sao! Bà Tư Hiền vỗ tay khen cháu nội giỏi mà khéo mắt bà vương lằn lệ mỏng. Còn Cẩm Hương sà xuống ôm con vào lòng hôn lấy hôn để, nói ngọt, nói nghịu với con. Thiện Tố đứng kế bên vợ, xoa đầu con mỉm cười cảm động, niềm hạnh phúc dâng ngập lòng chàng.

Phải, mới đó mà đã hơn 20 năm rồi còn gì? *“Thời gian như thể tên bay, nó đi đi mãi có chờ đợi ai”*. Tuấn và Ánh Nguyệt đã có 2 đứa con trai thật kháu khỉnh. Hai vợ chồng bây giờ về định cư ở Biên Hoà. Tuy không ở cùng thành phố với cha mẹ hai bên, nhưng cũng không xa lắm. Cho nên thường cuối tuần họ dắt con về thăm và để được ăn những món ngon khỏi phải trả tiền mà còn được cho mang về nhà ăn tiếp đôi ngày nữa.

Thành và Nguyệt Cúc, sau khi về nước thì mỗi người đều là nhân viên cao cấp, làm trong cơ quan chính phủ tại thành phố Sài Gòn. Bọn họ có một gái và một trai, hai đứa nhỏ học ba thứ ngữ: chữ Việt, chữ Pháp và chữ Anh. Ba năm trước má của Nguyệt Cúc qua đời. Anh Hai của Nguyệt Cúc lấy vợ đầm ở luôn bên Tây, không chịu về nước. Ba của Nguyệt Cúc đã hưu trí, ông về sống với gia đình con rể, ngó chừng các cháu, an vui tuổi già với bồn cá Tàu, và những cây kiểng.

Ôi chao! bọn “Thất Nữ La sát” mấy năm liền không ai thấy mặt ai, mỗi đứa tứ tán một nơi, nhưng bọn họ có đứa khá giả, có đứa làm bà này bà nọ nhờ chồng được thăng quan tiến chức. Thục An ở Pháp gửi ảnh gia đình về. Con nhỏ dạo này coi bộ sỗ súa dữ đạ, bởi cô nàng sung sướng từ tâm hồn đến vật chất. Ba đứa con cô ta thì đẹp ơi là đẹp bởi lai chút giống Ấn Độ của chồng.

Vâng, thời gian có chờ đợi ai? Theo thời gian, hai nàng Tố của vợ chồng Cẩm Hương đã lớn, Tố Tâm đang học lớp đệ tứ, Tố Tiên học lớp đệ ngũ của trường trung học Đốc Binh Kiều Cai Lậy. Sau thời chí sĩ Ngô Đình Diệm làm Tổng Thống, thì các nơi thờ phụng như: đình, chùa, miếu, nhà thờ, trường học... được khuyến khích mở rộng, cất thêm. Ở quận có trường trung học đệ nhứt cấp. Và mấy năm gần đây, ở đôi quận trong tỉnh Định Tường mở luôn đệ nhị cấp. Trong đó có quận Cai Lậy. Việc mở mang này thật rất tiện lợi cho học sinh sống trong quận, không phải đi ra tỉnh thành xa nhà để học hành.

Hai cô Tố Tâm và Tố Tiên cách nhau gần 2 tuổi, nhưng ra đường hai cô bằng nhau như hai thiếu nữ song sanh. Cô chị thì thanh nhã, ôn nhu, đằm thắm, văn hay chữ đẹp. Cô em thì tươi mát, bật thiệp, rộn ràng, hào hiệp học giỏi có tiếng được thầy thương bạn mến. Mặc dù bà nội lớn và cô Kiều Lan, Kiều Liên không ưa, nhưng đôi lúc họ phải buột miệng khen: “Tố Tâm và Tố Tiên mỗi đứa một vẻ, như đôi nhạn sen vào mùa xuân bay dưới bầu trời quang đãng, hay bơi lội trong ao sen ở vùng quê này”.

Vợ chồng Thiện Tố cũng thấy như vậy. Họ không bao giờ chảnh mắng trong việc dạy dỗ con, nhứt là Cẩm Hương luôn để ý, bày biểu nói điều hay, lẽ phải cho hai con từng ly, từng tí, từ việc học hành cho đến nét na trong nhà và ngoài đường. Kèm theo còn có bà nội. Mỗi tháng cả nhà ăn chay vào ngày mùng một và ngày rằm. Bà thường dắt hai cháu đi chùa vào những ngày lễ lớn, để các cháu hướng thiện tâm lành noi gương Từ bi. Và trong thâm ý, bà cũng muốn khoe hai cháu vừa tốt tươi lại vừa ngoan hiền để mà hãnh diện với kẻ dang hương.

Dòng đời lặng lẽ hay xáo động, rồi cũng qua theo từng biến chuyển của mỗi gia đình và của người thân mình. Cùng những biến chuyển của xã hội đã làm xáo trộn và ảnh hưởng nhiều hay ít, nặng hay nhẹ. Ảnh hưởng nhứt vẫn là người dân ở thành phố. Còn miền thôn dã vẫn bình an. Cuộc đời êm đềm lững lờ như dòng nước xuôi chảy trên sông.

Từ thi tam cá nguyệt đầu năm đệ tứ, Tố Tâm đã bắt đầu lo ôn bài vở để thi lấy bằng Trung học Đệ nhứt cấp ở cuối niên học. Cô biết mình chậm chạp hơn người khác nên phải lo sớm kéo không kịp. Bà nội, ba má cô đã đặt hy vọng rất lớn ở tương lai của Tố Tâm trong lần thi này. Nên cô quyết tâm phải đoạt cho được bằng này

để không phụ lòng kỳ vọng của họ. Đó cũng là cái chìa khóa đầu tiên để mở màn cho con đường tiến thân của cô sau này.

Tố Tâm thuần hậu, hiền ngoan. Cô vẽ con đường tương lai nhẹ nhàng và thoải mái nhứt cho mình. Cô không mơ mộng cao xa, không thích đi du học như con em Tố Tiên, mà trong giấc ngủ nó cũng thấy mình được du học. Mỗi người mỗi chí, như vậy cũng tốt chớ có chi đâu. Cô đã sắp xếp ngăn nắp tương lai mình trong dự định: Sau khi thi đậu Tú tài phần hai xong, cô sẽ thi vào ngành sư phạm mà cô thích nhứt như má cô. Cái nghề đi dạy học vốn không bon chen, gần gũi với tâm hồn trẻ trung, và không phải tay lấm chân bùn hoặc phải làm công việc nặng nhọc. Những ngày lễ được nghỉ, còn có ba tháng hèn hàn rồi nữa. Cô tha hồ cùng bạn bè đi ngoạn cảnh xa. Nhưng cũng lần quần từ cảnh núi non ở miệt Thất Sơn, Hà Tiên hay Châu Đốc, cùng các bãi biển như Vũng Tàu, Gò Công, Rạch Giá. Chỉ bấy nhiêu thôi cô cũng không tiền để đi cho hết, có đâu mơ ước đi Đông đi Tây cho xa xôi.

Cầm Hương hơi lo cho đứa con gái lớn của nàng có tánh tình đặng không mừng, mắt không lo, lững lơ như con cá vàng này. Mỗi khi gặp chuyện gì quá quắc, không xoay trở kịp, không giải quyết được thì Tố Tâm chỉ biết khóc thầm, khóc lén, khóc rầm rứt một mình. Biết tánh tình của con, nhưng Cầm Hương cũng không sao thay đổi được. Nàng chỉ khuyên dạy con bằng lời nhỏ nhẹ mềm mỏng. Bởi con bé này chịu ngọt chớ không chịu hò hét, rầy la om sòm như những đứa trẻ khác. Tánh yếu mềm của Tố Tâm đôi lúc làm cô em gái Tố Tiên nổi nóng, lẩn lút. Cô cảm ràm chị:

- Em không hiểu sao như vậy mà chị cũng nhịn được? Ở trong trường, từ thầy cô cho đến những đứa học trò có ai mà không biết con “thần nanh đò mổ” Tuyết Mai? Vậy mà chị cứ nghe lời nó và chơi với nó chi vậy? Sách em đã đòi về rồi đó. Từ rày đừng có cho nó mượn cái gì nữa. Chị không phải người khờ, chị không phải người dại, chị cũng không phải là người ở đâu mới đến đây nên không biết gì về nó. Sao mà chị cứ để nó dụ khị chị và lợi dụng chị hoài vậy?

Nghe con em chì chiết với con chị, Cầm Hương tăng háng rồi hỏi:

- Hai đứa con có chuyện gì nữa đó? Tố Tiên sao lại hỗn hào với chị vậy?

Tố Tâm nhìn mẹ bẽn lèn:

- Tuần rồi con cho Tuyết Mai, bạn của con mượn cuốn sách hóa học. Khi mượn nó nói hai ngày sau sẽ trả lại. Nhưng cả tuần nay rồi, con đòi hoài nó không trả. Thứ hai con lại có bài thi về môn lý hóa. Biết chuyện, nên Tố Tiên đòi dùm con đó, chớ chúng con có chuyện gì để câu mâu với nhau đâu.

Cầm Hương xoay qua Tố Tiên, bảo:

- Con đòi sách dùm chị là tốt, nhưng cũng không nên nói những lời chửi tai như vậy với chị. Bên ngoài ai nghe thấy sẽ cười là con hỗn và ưa ăn hiếp chị mình. Tố Tâm cũng vậy, bạn bè không có sách, con cho mượn là điều phải, nhưng con cũng phải biết cái đứa có giữ lời hứa không? Đòi tới đòi lui rồi bạn bè bắt hòa và phiền đến người khác, chẳng hạn như là con thưa với hiệu trưởng hay lại nhà méc ba má nó.

Tố Tiên vẫn còn bực bội trong lòng, xen vào:

- Phải chỉ được như má nói, đi thưa Hiệu trưởng, hoặc méc ba má nó cũng đỡ. Đàng này chị Tâm cho người ta mượn sách, khi chị đòi chẳng những họ không trả mà còn bị mắng cho một trận nữa, coi có tức không? Má biết con Tuyết Mai, con của ông bà Hai vừa cá ở bến đò mà. Lúc con lại đòi cuốn sách cho chị Tâm, nó không có ở nhà, Tuyết Hồng em nó dẫn con vào nhà, thấy cuốn sách nằm dưới sàn giường, nên con lấy đem về. Em nó còn to nhỏ cho con biết hôm qua Tuyết Mai bị ba nó đánh một trận nên thân! Vì tháng trước, nó xin tiền má ghê nó để mua cuốn sách toán, rồi nó xin cậu nó, xin dì nó, chị nó, anh nó... Nó xin hết thầy năm người, mà vẫn không mua được cuốn sách! Đi mượn sách của người ta về học, người ta cần đòi thì lại không trả, rồi hai bên cãi cọ mới lòi ra. Tiền xin mua sách, nó dành để ăn hàng và mua sắm bậy bạ hết rồi. Cái thứ như vậy mà chị con cũng chơi! Chị Tâm bị con Tuyết Mai gạt lần này đâu phải là lần đầu tiên, đó má.

Cầm Hương rầy át Tố Tiên:

- Thôi được rồi, dù con Tuyết Mai như vậy nhưng con cũng không nên nặng lời với chị con. Tố Tâm phải suy nghĩ, nên chọn bạn mà chơi để khỏi phiền cho mình. Giúp đỡ bạn là một điều tốt, nhưng phải cần thận, đôi khi con lại vô tình làm hại nó.

Tố Tâm cúi đầu “ạ”. Bỗng cô nói:

- Tuyết Mai tội nghiệp lắm, nó không có anh, chị, em nào khác.

Cầm Hương nhìn con chùng hững. Tố Tiên quát mắt nhìn chị gay gắt:

- Con Tuyết Hồng, Tuyết Lan... không phải em nó thì là ai vậy?

Tố Tâm nổi cộc:

- Mày chỉ giỏi cái miệng ào ào nói xấu người ta. Con Tuyết Mai là con riêng của ba nó. Má nó chết, ba nó tục huyền với bà vợ bây giờ có mấy đứa con riêng. Còn từ con Tuyết Hồng trở xuống là em một cha khác mẹ với nó. Hoàn cảnh của con Tuyết Mai tội nghiệp lắm. Mấy đứa không cùng cha mẹ, luôn hiếp đáp nó thì không nói làm gì, còn em một cha khác mẹ nó, nghe lời xúi giục của má và anh chị khác cha tụi nó luôn ăn hiếp, chê bai, nói xấu nó. Đôi lúc nó ăn cơm không no, thì tiền đâu mà mua sách vở? Mày đừng có nghe con Tuyết Hồng, và cả anh chị nó nữa. Trước mặt bạn bè của con Tuyết Mai, họ làm như thương yêu và lo cho nó từng li từng tí. Nhưng khi không có ai, bọn họ có thể ăn tươi nuốt sống nó bất cứ lúc nào. Nhiều khi đi học, tay chân nó bị đánh bầm tím. Họ còn nói với nó năm nay xong lớp đệ tứ, đậu rớt gì cũng nghỉ ở nhà để phụ bán cá.

Nghe con kể về hoàn cảnh của Tuyết Mai, Cẩm Hương thở dài chép miệng than tội nghiệp. Còn Tố Tiên mặt chùng xuống, miệng lầm bầm: “Con Tuyết Hồng này dám nói xạo với em. Nó có dịp, sẽ biết tay con nhỏ này!”. Cẩm Hương bảo con:

- Tố Tiên, đừng gây chuyện nữa! Đó là việc của gia đình người ta.

Cẩm Hương nhận biết được học lực của Tố Tâm giúp cô dư sức lấy bằng Trung học và có thể đậu cao nữa. Nhưng con nhỏ này ít chịu kiên nhẫn và hay lơ là thì cũng dễ dàng thi rớt lắm! Nàng thở dài. Những gì có thể lo được, giúp được cho con thì nàng đã dùng hết khả năng rồi. Bây giờ tự nó lo liệu thôi. Hãy phú cho phần số vậy!

Cuối năm học đó trường của Tố Tâm rất rộn ràng. Trong lòng cô vui có, lo có, buồn có. Vui là cô học xong cấp hai để lên cấp ba. Vui được phần thưởng về các môn cô học xuất sắc như Việt Văn, hội họa, và âm nhạc. Buồn là rồi đây cô sẽ xa thầy xa bạn. Có đứa chuyển trường theo cha mẹ đi ở tỉnh khác. Có đứa xuống trường tỉnh, có đứa nghỉ luôn để đi làm, có đứa đi lấy chồng...

Tố Tâm yêu điệu trong chiếc áo dài màu hồng kết đôi cánh bằng lụa mỏng. Trên thân áo, tà áo kết hoa và dây tơ kim tuyến ngũ sắc chớp lấp lánh. Tóc cô cài hoa, cài nơ có rắc kim tuyến. Tố Tâm môi son, má phấn cùng ba cô tiên khác. Mỗi cô một màu áo: hồng phấn, xanh kék, tím nhạt, vàng anh. Bốn nàng tiên chập chờn đôi cánh, nhịp nhàng uyển chuyển lướt qua, lướt lại, lúc ngồi, lúc đứng, lúc xoay tròn tung đôi cánh thướt tha, lả lướt theo điệu nhạc trầm bổng và tiếng hát mềm mại, trong âm của cô hướng dẫn. Ánh đèn màu trên sân khấu luôn thay đổi. Khán thính giả có cảm tưởng như đang nhìn thấy thật những nàng tiên nga nơi Bồng Lai tiên cảnh.

Màn hoạt cảnh chấm dứt, các nàng tiên và hai chàng Lưu, Nguyễn đi thay đổi xiêm y trong những tràng pháo tay khen thưởng vang dội trong hội trường đông người. Đa số là phụ huynh học sinh, những viên chức trong ban Hội Đồng Xã, các viên chức trong văn phòng quận.

Kế tiếp là màn kịch ngắn “*Lưu Bình Dương Lễ*”. Vai nữ chánh là nàng Châu Long. Khán thính giả đứng lên vỗ tay tán thưởng liên tục. Ba nhân vật chính Lưu Bình, Châu Long và Dương Lễ phải một lần nữa ra chào tạm biệt và tạ ơn. Nàng Châu Long là Tuyết Mai đó. Con nhỏ mặc áo tứ thân, đội khăn mỏ quạ. Dáng nó gầy gầy, khuôn mặt thanh tú dịu hiền, đôi mắt buồn làm sao! Tố Tiên chợt nhớ đến chị Tố Tâm nói về gia cảnh nó, làm cho lòng cô rộn lên niềm ân hận xót xa.

- Tố Tiên, Tố Tiên! Đã sẵn sàng chưa? Đến màn múa “*Bạch Đằng Giang*” đó.

Tố Tiên giựt mình, nhưng gật đầu trả lời nhanh với cô hướng dẫn: “Dạ, đã sẵn sàng”. Hội trường là rạp hát lớn của quận, chứa cả ngàn người mà nhà trường mượn để làm lễ phát phần thưởng bãi trường, cùng sẵn dịp báo cáo bốn niên học của ban trung học đệ nhứt cấp khoá đầu tiên đã xong. Và trường sẽ được mở tiếp đệ nhị cấp. Những hàng ghế danh dự dành cho khách, cho phụ huynh học sinh, và quan khách đã không còn chỗ, một số phải đứng chen chúc tràn ra các lối đi lên xuống trong hội trường.

Tố Tiên hơi hoảng, vì nhìn thấy người đông như kiến cỏ. Cô lộ vẻ khờp. Nhưng khi tiếng nhạc cùng lời ca vang “*Đây Bạch Đằng Giang, sông hùng dũng của nòi giống Tiên Rồng. Giống Lạc Hồng, giống anh hùng, Nam Bắc Trung... Trên trời xanh muôn sắc đua chen bóng mây, dưới đáy dòng nước ánh sáng lừng lờ nhấp nhô, ngàn cây cao soi bóng...*”. Hai hàng thiếu nữ, mỗi bên sáu cô, nhịp nhàng bước đều theo lời hát và điệu nhạc hùng. Các cô mặc đồng phục nữ quân nhân màu thiên thanh từ nón, tớ áo ngắn tay bỏ trong “rộp” ngắn, gọn gàng, bó sát hông và dài quá đầu gối. Các cô mang giày đen, vớ trắng. Cả mười hai cô điệu bộ

thật ăn khớp với nhau trong từng động tác, làm cả hội trường im phẫn phất không một tiếng động để theo dõi thưởng thức.

Hàng ghế thứ ba từ khán đài trở xuống có đại gia đình của ông Hai Cung. Vì trong màn văn nghệ nào cũng có cháu ông. Con trai của Thiện Cẩm là Thiện Cần đóng vai Lưu Bình, con trai của Kiều Lan làm Dương Lễ, con gái của Kiều Liên múa chung với Tố Tiên... Bỗng có một bà khán giả, ngồi cạnh bà Tư Hiền chọt lên tiếng khen:

- Chà, con nhỏ đứng đầu hàng bên phải đó, con nhà ai mà mặt mày sáng rỡ, xinh đẹp quá đi thôi!

Bà Tư Hiền lòng thỏa mãn cười tươi, gọi chuyện với bà khách ngồi bên cạnh mới khen. Mặc dù bà Tư biết bà ta lớn hơn dâu con mình năm, ba tuổi thôi, nhưng để tỏ ra lịch sự trong cách xưng hô, bà hỏi:

- Chắc là bà ở xa mới tới đây hả?

Sở dĩ bà Tư Hiền hỏi như vậy không phải là không có lý do. Vì những người ở trong chợ quận, và lân cận đây lâu năm thì gần như đều biết mặt nhau. Nhưng bà này có vẻ không quen, và cách ăn mặc của bà hơi khác với người địa phương. Bà mặc áo dài nhưng màu huyết dụ, quần mỳ a Nam Á đen. Tóc bà bới lèo cao, quàng khăn sạt loại nhập cảng từ Pháp. Bà Tư biết chắc như vậy, vì Tết rồi con dâu bà có dịp đi Sài Gòn về có mua tặng cái khăn cũng hiệu đó. Bà ta, mang đôi dép nhung có quai như màu áo dài, đeo toàn bộ nữ trang bằng cẩm thạch. Màu xanh của cẩm thạch đi với màu áo quần nhu nhã của bà làm cho những người chung quanh dụi mắt vô cùng. Bà khách trả lời:

- Dạ thưa bác, cháu từ Đà Lạt vào thăm thẳng con làm việc ở đây.

Bà Tư vui vẻ cười mở:

- Hèn nào tôi thấy bà hơi lạ mặt. Vì gia đình tôi ở đây mấy chục năm rồi. Đứa nhỏ mà cô khen là cháu nội út của tôi đó. TỰU trường này cháu vào lớp Đệ tứ. Nó còn có con chị lớn hơn hai tuổi năm nay thi bằng Trung học Đệ nhất cấp. Hồi nãy, nó cũng múa tiên múa phụng gì đó.

Rồi bà Tư Hiền vui miệng chỉ cho bà khách Cẩm Hương và Thiện Tố:

- Ba má nó ngồi kia. Con của cô làm việc gì ở đây? Và cậu ta ngồi đâu?

Bỗng Cẩm Hương và Thiện Tố quay lại, khẽ chào bà khách ngồi cạnh mẹ mình. Bà khách chào lại. Hai người nhìn lên khán đài theo dõi vở thoại kịch. Bà khách vui vẻ trả lời bà Tư:

- Dạ, con trai lớn của cháu mới ra trường làm về chức phó hành chánh ở quận này. Nó ngồi kế bên ông Quận Trưởng.

Bà Tư thật lòng khen:

- Bà trẻ quá mà có con học giỏi như vậy. Ngồi gần Quận Trưởng chắc cậu ấy cũng làm gì lớn trong quận này rồi. Thời buổi bây giờ những người trẻ càng đáng những việc trọng đại trong chánh quyền. Tôi nghe nói ông Phó Quận trưởng đôi về đây cũng trẻ lắm, cỡ ba mươi ngoài tuổi thôi. Vậy con trai lớn của bà chắc tuổi cũng trẻ cỡ đó?

Không ai bảo ai, cả hội trường bỗng yên lặng khi giọng ca cao vút, ngọt ngào của cô nữ sinh Tuyết Mai:

"Người ơi, nước Nam của người Việt Nam.... Về đây áo com đùm bọc lấy nhau... Đây Bến Hải, là nơi ngăn cách đôi tình... Có sao người vẫn đang tâm thờ ơ... Người ơi, ước mong ngày tàn chinh chiến... Để cho toàn dân sống trong cuộc đời ấm êm...". Cô Tuyết Mai hát bài "Về Đây Anh". Hôm nay cô mặc bộ áo quần trắng. Dáng cao, gầy, tóc dài quá vai đen mượt. Nữ trang nhân tạo trên người cô lấp lánh theo bóng đèn màu chớp tắt. Điệu bộ cô nhẹ nhàng khi cô nghiêng nghiêng mình. Đôi mắt cô mơ màng đượm vẻ u buồn. Cô đã lôi kéo khán thính giả như nín thở để nghe.

Trước khi bế mạc buổi phát phần thưởng, măn khóa học năm nay là lời cảm ơn của ban tổ chức. Sau cùng toàn thể nam nữ học sinh trình diễn văn nghệ hôm nay hát bài "Tạm Biệt". Gia đình Thiện Tố cũng đứng lên nối đuôi theo đoàn người lũ lượt ra về. Một số phụ huynh học sinh, và khán giả địa phương xúm nhau bàn tán. Một bà sồn sồn bới tóc thả, nói với bà bới tóc lèo:

- Hai thiếu nữ con cô giáo Cẩm Hương đều xinh đẹp. Cô lớn hơi ốm trông có vẻ thướt tha. Cô nhỏ hơi tròn nên nên phơi phơi tươi mát.

Bà bới đầu lèo tươi cười gật đầu, tỏ ý là bà kia nhận xét đúng:

- Con Tuyết Mai đóng tuồng cũng biết làm màu làm mè coi được quá. Nghe nói nó khóc trên sân khấu, khỏi bôi dầu cù là hay dầu Nhị Thiên Đường lên mắt.

Một ông có râu cá chốt xía vô:

- Tui nghe nói mấy đứa cháu gái của ông Hai Cung không đẹp thì cũng xinh tươi, duyên dáng. Đẹp nhất là hai cô Tố con cô giáo Cẩm Hương. Ngoài ra con Kiều Phương con của bà Kiều Liên cũng có nhan sắc vượt trung bình.

Một bà lớn tuổi hơn, tóc hoa râm, mặc áo dài màu hồng điều, gọt chuyện:

- Mấy đứa cháu của ông Hai Cung thì khỏi chê đi. Bọn chúng xinh đẹp mà còn học giỏi nữa. Chỉ tội nghiệp Hồng Nguyệt, con của văn sĩ Thiện Cẩm đã không có nhan sắc, bị tật nguyên mà lại còn học dở nữa. Bởi vậy, tội nghiệp không khi nào nó dám chường mặt ra sân khấu.

Ông có râu ngạnh trên đấng bên cạnh ông kia, cũng xen vào:

- Lo gì, ông Trời công bình lắm. Hễ ông cho người nào có tật thì cũng cho họ có cái tài đi theo. Nghe nói con nhỏ đó hiền lành và hào hiệp lắm, nên Ông Trên sẽ không phụ nó đâu.

Ngọn gió chiều hất qua rười rượi mát. Hồi nãy trong hội trường đông người, nóng nực vô cùng, giờ ra ngoài, ai nấy cũng được hít thở không khí mát mẻ, cảm thấy tâm hồn khoan khoái dễ chịu vô cùng.

Có người ghé qua xe bên lề đường uống vội ly nước mía ngọt mới ép mát miệng mát lòng trước khi về nhà. Có người vào hàng quán ăn uống gì đó. Có người ghé qua tiệm chụp pho mua ít đồ dùng. Ai nấy mặt mày hơn hờ vui vẻ vừa mừng con cháu mình bãi trường, năm tới lên lớp cao hơn và vừa được xem chúng biểu diễn ca múa, diễn kịch. Tuy tài nghệ của học sinh không sao sánh bằng với những ca nghệ sĩ chuyên nghiệp. Nhưng đó là con cháu họ, đó là thế hệ tương lai, là những mầm non mai sau sẽ đem tài trí ra phụng sự cho nước nhà. Những cháu học sinh đó là niềm hãnh diện cho bản quận, là niềm tự hào và niềm hạnh phúc của gia đình có con em đi học.

Đây là giai đoạn hạnh phúc của người dân, sống trong vùng nửa chợ, nửa quê hiền hòa êm ả, vào thời biển lặng sông trong của chính thể Đế Nhất Cộng Hòa.